



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

LOI#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN HUU LE
Last Middle First

Current Address: 251 Thich Quang Duc - PH - Phu Nhuan - Hoc My Ninh

Date of Birth: 1938 Place of Birth: Bien Tre

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 15-09-75 To 04-11-1983
Years: 08 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH:	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ĐƠN NHẬP
Số 187/CH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tự do Hạnh phúc

Đơn số 187/CH
Hành tinh 187/CH
Ngày 18/7/85

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIÊU

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 666/ĐA TT ngày 11/10/84 của Bộ Nội vụ

Theo hình thức, quyết định của số 52 ngày 13 tháng 03 năm 1985

Ko Nội Vụ

Máy cấp giấy ra cho anh, chị có tên sau đây

Họ tên khai sinh: **Trần Hữu Lê**

Sinh năm 1938

Các tên gọi khác

Nơi sinh: **Bến Tre**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi đi: **251 Thới Quang, Phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh**

Cán bộ: **Thiếu tá sỹ quan kỹ thuật điện tử**

Đã bắt đầu: **9/5/75**

Ấn phạt: **TTCT**

Theo quyết định, ấn văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại: **251 Thới Quang, Phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh**

Điều kiện quá trình đi tù

Trong thời gian cải tạo đi có nhiều tiến bộ, lao động tích cực học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.

-Thời hạn quan chế là tháng (Mười hai tháng)

-Thời hạn đi đường 02 ngày (từ ngày ký giấy ra trại)

-Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình

Trước ngày 13 tháng 4 năm 1985

Họ tên người được: **Trần Hữu Lê**

Họ tên người cấp: **Trần Hữu Lê**

Ngày 11 tháng 1 năm 1985

Trần Hữu Lê

Trần Hữu Lê



H
CỘNG HÒA VIỆT NAM

Administration des Postes
de la R. S. du Việt Nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes

Mẫu 73 - 15 x 10



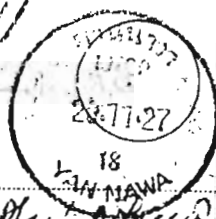
GIẤY BẢO

Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Payement

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy bảo
Timbre du Bureau
renvoyant l'avis



Địa chỉ :

Adresse :

TRẦN THỦY LÊ
251 Thích Quảng Đức, F4, Phố An Cựu

ở (à) TP. Hồ Chí Minh, nước (Pays) Việt Nam

- (1) Nếu giấy bảo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »,
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (*Biffer ce qui ne convient pas*).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy bảo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Envoyé

ký gửi tại Bureau cục
déposé au bureau de poste le
ngày 17/1/19

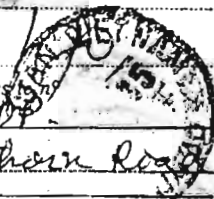
TPHCM
19

số

sous 19

địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

The Director of The
131 Soi Tien Giang Sathorn Road
Bangkok - Thailand



Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré
ngày 17/1/19
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (r)

17/1/19
15/1/19

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhặt ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BI CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

CONTROL

8/3

- ☐ Card
- ☐ Doc. Request; Form
- ☐ Release Order
- ☒ Computer
- ☒ Form 'D'
- ☒ ODP/Date
- ☒ Membership; Letter